

Số: 3621/KH - HĐXTH

Điện Biên, ngày 17 tháng 6 năm 2026

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Đề án tổ chức xét thăng hạng chức danh giảng viên cao đẳng từ giảng viên (hạng III) lên giảng viên chính (hạng II), năm 2026

Căn cứ Luật Viên chức năm 2010; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật cán bộ, công chức năm 2019; Luật Giáo dục nghề nghiệp số 124/2025/QH15, ngày 10 tháng 12 năm 2025.

Căn cứ Nghị định số 106/2020/NĐ-CP ngày 10 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ quy định về vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập; Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; Nghị định số 93/2026/NĐ-CP ngày 31 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Nhà giáo.

Căn cứ Thông tư số 07/2023/TT- BLĐTBXH ngày 28 tháng 8 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp; xếp lương, thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành giáo dục nghề nghiệp; Thông tư số 10/2024/TT-BLĐTBXH ngày 25 tháng 10 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 07/2023/TT-BLĐTBXH ngày 28 tháng 8 năm 2023. Thông tư số 001/2025/TT-BNV ngày 17 tháng 3 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ Ban hành nội quy và quy chế tuyển dụng, nâng ngạch, xét thăng hạng công chức, viên chức; Thông tư số 25/2026/TT-BGDĐT ngày 09 tháng 4 năm 2026 Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định chuẩn nghề nghiệp giảng viên cao đẳng; Thông tư số 31/2026/TT-BGDĐT ngày 14 tháng 4 năm 2026 Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định mã số, bổ nhiệm chức danh và xếp lương đối với nhà giáo trong cơ sở giáo dục công lập.

Căn cứ Quyết định số 269/QĐ-UBND ngày 07 tháng 02 năm 2026 của UBND tỉnh Điện Biên Về việc ủy quyền tổ chức xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức từ hạng III và tương đương lên hạng II và tương đương trở xuống thuộc các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc UBND tỉnh và UBND các xã, phường trên địa bàn tỉnh;

Thực hiện Quyết định số 1507/QĐ-SYT, ngày 14 tháng 11 năm 2025 của Sở Y tế tỉnh Điện Biên về việc Phê duyệt vị trí việc làm và cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp của Trường Cao đẳng Y tế Điện Biên, giai đoạn 2025- 2030; Hướng dẫn số 748/SNV-CCVC ngày 27 tháng 02 năm 2026 của Sở

Nội vụ tỉnh Điện Biên về việc hướng dẫn thực hiện xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức; Đề án số 3583/ĐA-SYT ngày 15/6/2026 của Sở Y tế về tổ chức xét thăng hạng chức danh giảng viên cao đẳng từ giảng viên (hạng III) lên giảng viên chính (hạng II), năm 2026 và Quyết định số 1002/QĐ-SYT ngày 16/6/2026 của Sở Y tế về việc phê duyệt chỉ tiêu thăng hạng chức danh giảng viên cao đẳng từ giảng viên (hạng III) lên giảng viên chính (hạng II), năm 2026; Quyết định số 1003/QĐ-SYT ngày 16/6/2026 về việc tổ chức kỳ xét thăng hạng chức danh giảng viên cao đẳng từ giảng viên (hạng III) lên giảng viên chính (hạng II), năm 2026; Quyết định số 1004/QĐ-SYT ngày 16/6/2026 của Giám đốc Sở Y tế về việc thành lập Hội đồng xét thăng hạng chức danh giảng viên cao đẳng từ giảng viên (hạng III) lên giảng viên chính (hạng II), năm 2026;

Hội đồng xét thăng hạng ban hành Kế hoạch Triển khai thực hiện Đề án tổ chức xét thăng hạng chức danh giảng viên cao đẳng từ giảng viên (hạng III) lên giảng viên chính (hạng II), năm 2026, như sau:

I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

1. Mục đích

Để đánh giá, sắp xếp đội ngũ viên chức có đủ điều kiện, tiêu chuẩn thực hiện nhiệm vụ theo vị trí việc làm phù hợp với trình độ chuyên môn, nghiệp vụ của chức danh nghề nghiệp cao hơn chức danh nghề nghiệp hiện giữ nhằm phát huy năng lực đội ngũ viên chức.

Phù hợp với nhu cầu về cơ cấu chức danh nghề nghiệp viên chức của các đơn vị góp phần nâng cao chất lượng đội ngũ viên chức, nâng cao chất lượng hoạt động nghề nghiệp bên cạnh đó cung ứng tốt các dịch vụ công.

Động viên, khuyến khích đội ngũ viên chức tích cực học tập, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, phát huy năng lực của mình; đồng thời, đảm bảo chính sách tiền lương đối với viên chức sau khi được đào tạo nâng cao trình độ.

2. Yêu cầu.

Việc rà soát người đủ tiêu chuẩn, điều kiện dự xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức đảm bảo đúng đối tượng, khách quan, công bằng và đúng quy định của pháp luật.

Đảm bảo cơ cấu Chức danh nghề nghiệp của đơn vị và Yêu cầu của vị trí việc làm đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

Phát huy vai trò trách nhiệm của người đứng đầu các đơn vị sự nghiệp công lập trong việc rà soát điều kiện tiêu chuẩn và đề xuất các viên chức dự xét thăng hạng.

Nhằm tuyển chọn những viên chức chuyên ngành Y tế có đủ tiêu chuẩn điều kiện để bổ nhiệm vào chức danh nghề nghiệp hạng II.

II. CÔNG TÁC CHUẨN BỊ TỔ CHỨC KỲ XÉT THĂNG HẠNG

1. Phân công nhiệm vụ cho các thành viên Hội đồng

Chủ tịch Hội đồng tổ chức họp Hội đồng xét, thực hiện việc phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên Hội đồng

2. Rà soát danh sách, thu nhận hồ sơ, thông báo danh sách thí sinh đủ điều kiện dự xét, thời gian xét

- Trên cơ sở danh sách các thí sinh đủ tiêu chuẩn, điều kiện xét thăng hạng chức danh giảng viên cao đẳng từ giảng viên (hạng III) lên giảng viên chính (hạng II), năm 2026 đơn vị đã đăng ký dự xét kèm theo Đề án số 3583/ĐA-SYT ngày 15/6/2026 của Sở Y tế về tổ chức xét thăng hạng chức danh giảng viên cao đẳng từ giảng viên (hạng III) lên giảng viên chính (hạng II), năm 2026, rà soát danh sách viên chức đủ tiêu chuẩn, điều kiện thăng hạng, đính chính thông tin thí sinh đủ điều kiện dự xét, hoàn thiện danh sách, tiếp nhận hồ sơ, báo cáo Hội đồng hoàn thành trước 10h ngày 18/6/2026.

Thu nhận Hồ sơ dự xét thăng hạng: 01 ngày 18/6/2026

Hội đồng thông báo danh sách thí sinh đủ điều kiện dự xét trước ngày 19/6/2026.

Thời gian tổ chức xét thăng hạng: 1/2 ngày, 14 giờ thứ 6 ngày 19/6/2026.

3. Chuẩn bị điều kiện cơ sở vật chất, địa điểm thực hiện xét và thu phí dự xét thăng hạng

Hội đồng xét thăng hạng chức danh giảng viên cao đẳng từ giảng viên (hạng III) lên giảng viên chính (hạng II), năm 2026 giao bộ phận Văn phòng chủ trì phối hợp với các phòng chức năng thuộc Sở chuẩn bị các nội dung sau:

Chuẩn bị các điều kiện về cơ sở vật chất, các điều kiện khác phục vụ việc xét thăng hạng chức danh giảng viên cao đẳng từ giảng viên (hạng III) lên giảng viên chính (hạng II), năm 2026 (14 Hồ sơ) hoàn thành trước ngày 19/6/2026.

Địa điểm xét: Hội trường Sở Y tế tỉnh Điện Biên, số 251c tổ 6 - Phường Mường Thanh - Tỉnh Điện Biên

Mức thu, chế độ thu, việc quản lý sử dụng lệ phí dự xét thăng hạng được thực hiện theo Thông tư số 92/2021/TT-BTC ngày 28/10/2021 của Bộ Tài chính.

III. TỔ CHỨC KỲ XÉT THĂNG HẠNG

1. Hình thức, nội dung xét, tổ chức thẩm định hồ sơ dự xét thăng hạng

- Hình thức xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp giảng viên cao đẳng bao gồm việc thẩm định hồ sơ dự xét theo quy định về tiêu chuẩn, điều kiện xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp.

- Nội dung xét thăng hạng chức danh giảng viên cao đẳng từ giảng viên (hạng III) lên giảng viên chính (hạng II), năm 2026 căn cứ thành phần hồ sơ dự xét và tiêu chí thẩm định hồ sơ, thành viên thẩm định hồ sơ đánh giá việc hồ sơ

dự xét có đáp ứng các tiêu chuẩn, điều kiện xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức và ghi kết quả đánh giá, thông tin liên quan (nếu có) vào Phiếu thẩm định hồ sơ.

- Tổ chức thẩm định hồ sơ dự xét thăng hạng:

+ Các thành viên thẩm định hồ sơ được phân công thẩm định cùng 01 hồ sơ dự xét thì cùng tiến hành thẩm định chung đối với hồ sơ đó.

+ Căn cứ thành phần hồ sơ dự xét và tiêu chí thẩm định hồ sơ, thành viên thẩm định hồ sơ đánh giá việc hồ sơ dự xét có đáp ứng các tiêu chuẩn, điều kiện xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức và ghi kết quả đánh giá, thông tin liên quan (nếu có) vào Phiếu thẩm định hồ sơ.

+ Khi thẩm định hồ sơ, nếu các thành viên thẩm định hồ sơ không thống nhất kết quả thẩm định thì chuyển hồ sơ dự xét và kết quả thẩm định của các thành viên báo Chủ tịch Hội đồng xem xét, quyết định.

+ Kết quả thẩm định của từng hồ sơ dự xét được tổng hợp vào bảng tổng hợp chung kết quả thẩm định có chữ ký của các thành viên tham gia thẩm định hồ sơ và Chủ tịch Hội đồng, Ban Giám sát

+ Khi giao, nhận phải lập biên bản bàn giao, có chữ ký xác nhận của bên giao, bên nhận, đại diện Hội đồng, đại diện Ban giám sát.

2. Tiêu chuẩn, điều kiện dự xét thăng hạng chức danh giảng viên cao đẳng từ giảng viên (hạng III) lên giảng viên chính (hạng II):

2.1. Tiêu chuẩn, điều kiện chung

Viên chức được đăng ký dự xét thăng hạng lên giảng viên chính (hạng II) khi đáp ứng đủ các tiêu chuẩn, điều kiện sau:

a) Được người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền quản lý viên chức quyết định cử viên chức dự xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp.

b) Cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập có nhu cầu, có vị trí việc làm còn thiếu ứng với hạng chức danh viên chức xét thăng hạng.

c) Đáp ứng tiêu chuẩn của hạng chức danh nghề nghiệp đăng ký dự xét thăng hạng.

d) Được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên trong năm công tác liền kề trước năm dự xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp; có phẩm chất chính trị, đạo đức nghề nghiệp tốt; không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.

e) Có năng lực, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ để đảm nhận chức danh nghề nghiệp ở hạng cao hơn liền kề hạng chức danh nghề nghiệp hiện giữ trong cùng lĩnh vực nghề nghiệp.

f) Đáp ứng yêu cầu về văn bằng, chứng chỉ và yêu cầu khác của tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp dự xét thăng hạng.

g) Đáp ứng yêu cầu về thời gian công tác tối thiểu giữ chức danh nghề nghiệp hạng dưới liền kề theo yêu cầu của tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp dự xét thăng hạng, trừ trường hợp xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp mà chức danh nghề nghiệp đó theo quy định tại thời điểm xét không có hạng dưới liền kề.

Trường hợp viên chức trước khi được tuyển dụng, tiếp nhận đã có thời gian công tác (không tính thời gian tập sự theo quy định tại khoản 2 Điều 21 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP) theo đúng quy định của pháp luật, có đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc, làm việc ở vị trí việc làm có yêu cầu về trình độ chuyên môn, nghiệp vụ phù hợp (nếu có thời gian công tác không liên tục mà chưa nhận trợ cấp bảo hiểm xã hội một lần thì được cộng dồn) và thời gian đó được tính làm căn cứ xếp lương ở chức danh nghề nghiệp hiện giữ thì được tính là tương đương với hạng chức danh nghề nghiệp hiện giữ.

Trường hợp tính thời gian tương đương thì phải có thời gian giữ chức danh nghề nghiệp hạng dưới liền kề so với hạng chức danh nghề nghiệp dự xét ít nhất 12 tháng tính đến ngày hết thời hạn nộp hồ sơ đăng ký dự xét thăng hạng.

2.2. Tiêu chuẩn, điều kiện cụ thể (quy định tại Thông tư số 07/2023/TT-BLĐTBXH ngày 28/8/2023 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội; Thông tư số 10/2024/TT-BLĐTBXH ngày 25/10/2024 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 07/2023/TT-BLĐTBXH ngày 28 tháng 8 năm 2023; Thông tư số 25/2026/TT-BGDDT ngày 09/4/2026 của Bộ Giáo dục và Đào tạo; Thông tư số 31/2026/TT-BGDDT ngày 14 tháng 4 năm 2026 Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo).

2.2.1. Tiêu chuẩn về đạo đức

a) Giữ gìn phẩm chất, uy tín, danh dự nhà giáo; có tinh thần đoàn kết, tôn trọng và hợp tác với đồng nghiệp; có lòng nhân ái, bao dung, độ lượng, tôn trọng và đối xử công bằng, đúng mực với người học; bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của người học, đồng nghiệp và cộng đồng; thực hành tiết kiệm, chống tham nhũng, lãng phí.

b) Tâm huyết với nghề, tận tụy với công việc; công bằng trong giảng dạy và giáo dục, đánh giá đúng thực chất năng lực của người học, chống bệnh thành tích.

c) Tuân thủ các quy định về đạo đức học thuật và bảo đảm liêm chính khoa học; thực hiện trung thực, minh bạch trong giảng dạy, nghiên cứu khoa học, công bố kết quả nghiên cứu và các hoạt động chuyên môn khác.

d) Thực hiện đúng quy tắc ứng xử của nhà giáo; tuân thủ nội quy, quy chế của cơ sở hoạt động giáo dục nghề nghiệp và các tiêu chuẩn đạo đức nghề nghiệp khác theo quy định của pháp luật...

2.2.2. Tiêu chuẩn về trình độ đào tạo, bồi dưỡng

a) Giảng viên chính giảng dạy lý thuyết chương trình đào tạo trình độ cao đẳng có bằng thạc sỹ trở lên phù hợp với ngành, nghề giảng dạy.

b) Giảng viên chính vừa dạy lý thuyết vừa dạy thực hành chương trình đào tạo trình độ cao đẳng, đáp ứng đồng thời:

- Giảng viên giảng dạy lý thuyết chương trình đào tạo trình độ cao đẳng có bằng cử nhân hoặc văn bằng trình độ tương đương trở lên phù hợp với ngành, nghề giảng dạy;

- Giảng viên giảng dạy thực hành chương trình đào tạo trình độ cao đẳng có bằng cao đẳng hoặc Bằng cử nhân trở lên đối với một số nhóm ngành, lĩnh vực đào tạo sau: Sức khỏe, Công nghệ thông tin, Kế toán - Kiểm toán; Luật; Giáo dục Chính trị, Giáo dục Thể chất; Sư phạm Tin học, Giáo dục Quốc phòng - An ninh... hoặc Bằng kỹ sư, bằng kiến trúc sư, bằng chuyên khoa cấp I trở lên, bằng bác sĩ nội trú, bằng bác sĩ chuyên khoa, bằng bác sĩ y khoa, bằng bác sĩ nha khoa, bằng bác sĩ y học cổ truyền, bằng bác sĩ thú y, bằng dược sĩ hoặc năng lực thực hành nghề để dạy thực hành trình độ cao đẳng phù hợp với ngành, nghề giảng dạy. Việc đánh giá, công nhận năng lực thực hành nghề thực hiện theo quy định của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

c) Có năng lực sư phạm dạy trình độ cao đẳng (đối với giảng viên không tốt nghiệp ngành đào tạo giáo viên). Việc đánh giá, công nhận năng lực sư phạm thực hiện theo quy định của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

d) Có chứng chỉ bồi dưỡng chuẩn nghề nghiệp giảng viên cao đẳng.

2.2.3. Tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ

a) Có kiến thức chuyên sâu về ngành, nghề được phân công giảng dạy; có kiến thức về ngành, nghề liên quan; có hiểu biết về thực tiễn nghề nghiệp, tiến bộ khoa học kỹ thuật, công nghệ mới của ngành, nghề được phân công giảng dạy; có khả năng vận dụng kiến thức chuyên sâu, tiến bộ kỹ thuật vào giảng dạy và xây dựng, cập nhật nội dung đào tạo.

b) Vận dụng thành thạo kiến thức chuyên môn, năng lực thực hành nghề và phương pháp sư phạm để thiết kế, triển khai hoạt động giảng dạy tích hợp lý thuyết và thực hành; đảm bảo kết hợp nhuần nhuyễn giữa nội dung lý thuyết và thực hành; hướng dẫn người học thực hiện đúng quy trình kỹ thuật, đảm bảo an toàn lao động và phát triển toàn diện về kiến thức, năng lực thực hành nghề nghiệp (đối với giảng viên chính vừa dạy lý thuyết vừa dạy thực hành).

c) Nắm vững kiến thức về nghiệp vụ sư phạm, vận dụng thành thạo các kỹ năng, phương pháp sư phạm để tổ chức, điều chỉnh hoạt động dạy học phù hợp với người học và điều kiện thực tế.

d) Có năng lực thiết kế và tổ chức hoạt động đánh giá người học ở các mức độ nhận thức, kỹ năng khác nhau; xây dựng tiêu chí, thang đo và công cụ đánh giá theo chuẩn đầu ra; phân tích kết quả đánh giá để điều chỉnh hoạt động giảng dạy, hỗ trợ người học khắc phục hạn chế; hướng dẫn đồng nghiệp về kỹ thuật và quy trình đánh giá.

e) Có năng lực chủ trì xây dựng kế hoạch khai thác và chế tạo, cải tiến phương tiện, thiết bị và công nghệ dạy học của bộ môn, khoa.

f) Nắm vững phương pháp nghiên cứu khoa học về giáo dục, giáo dục nghề nghiệp; biết tổ chức thực hiện hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo, ứng dụng những kết quả nghiên cứu, các tiến bộ khoa học kỹ thuật hoặc sáng kiến, cải tiến kỹ thuật vào đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy, nâng cao chất lượng đào tạo, có khả năng hướng dẫn đồng nghiệp hoặc người học thực hiện hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo phù hợp với ngành, nghề giảng dạy.

g) Ứng dụng được công nghệ thông tin và sử dụng được ngoại ngữ trong thực hiện các nhiệm vụ của chức danh giảng viên chính.

h) Chủ biên hoặc tham gia biên soạn, biên dịch 01 (một) sách phục vụ đào tạo hoặc 02 (hai) chương trình đào tạo, bồi dưỡng phù hợp với ngành, nghề được phân công giảng dạy đã được hội đồng khoa học và đào tạo (do người đứng đầu cơ sở hoạt động giáo dục nghề nghiệp hoặc cấp có thẩm quyền phê duyệt thành lập) thẩm định, nghiệm thu và đưa vào sử dụng trong đào tạo, bồi dưỡng từ trình độ cao đẳng trở lên.

i) Chủ trì thực hiện 01 (một) hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo cấp cơ sở trở lên đã được nghiệm thu với kết quả đạt yêu cầu trở lên hoặc là tác giả chính của 01 (một) bài báo khoa học phù hợp với ngành, nghề giảng dạy đã được công bố trên tạp chí khoa học có mã số chuẩn quốc tế ISSN.

k) Đạt giải ba trở lên trong Hội giảng nhà giáo giáo dục nghề nghiệp cấp tỉnh, cấp bộ trở lên hoặc Hội giảng giáo viên dạy nghề cấp tỉnh trở lên hoặc Hội thi giáo viên dạy giỏi trung cấp chuyên nghiệp cấp tỉnh trở lên; hoặc chủ trì hoặc tham gia thiết kế, chế tạo ít nhất 01 (một) đồ dùng, thiết bị dạy học đạt giải ba trở lên trong Hội thi thiết bị dạy nghề tự làm, Hội thi thiết bị đào tạo tự làm cấp tỉnh; hoặc đạt giải ba trở lên trong các cuộc thi, kỳ thi, hội thi về kỹ năng nghề, khoa học, công nghệ kỹ thuật, văn hóa, nghệ thuật, thể dục thể thao (sau đây gọi chung là cuộc thi, kỳ thi, hội thi khác) cấp tỉnh trở lên; hoặc bồi dưỡng được ít nhất 02 (hai) giảng viên, giáo viên, người học, nhóm người học đạt giải ba trở lên trong hội giảng, cuộc thi, kỳ thi, hội thi khác cấp tỉnh trở lên; hoặc tương đương trở lên.

Trường hợp giảng viên không đạt 01 (một) trong 03 (ba) tiêu chuẩn quy định tại điểm h, i, k khoản này thì 01 (một) trong 02 (hai) tiêu chuẩn còn lại phải đạt số lượng gấp 02 (hai) lần.

m) Viên chức thăng hạng lên chức danh giảng viên chính (hạng II) phải có thời gian công tác giữ chức danh giảng viên giáo dục nghề nghiệp lý thuyết - Mã số V.09.02.03 hoặc giảng viên giáo dục nghề nghiệp lý thuyết (hạng III) - Mã số V.09.02.03 hoặc giảng viên giáo dục nghề nghiệp thực hành - Mã số V.09.02.04 hoặc giảng viên giáo dục nghề nghiệp thực hành (hạng III) - Mã số V.09.02.04 hoặc giảng viên - Mã số 15.111 hoặc giáo viên trung học - Mã số 15.113 hoặc giảng viên (hạng III) - Mã số V.07.01.03 hoặc giáo viên trung học (chưa đạt

chuẩn) - Mã số 15c.207 hoặc tương đương từ đủ 09 (chín) năm trở lên, trong đó thời gian gần nhất giữ chức danh giảng viên giáo dục nghề nghiệp lý thuyết - Mã số V.09.02.03 hoặc giảng viên giáo dục nghề nghiệp lý thuyết (hạng III) - Mã số V.09.02.03 hoặc giảng viên giáo dục nghề nghiệp thực hành - Mã số V.09.02.04 hoặc giảng viên giáo dục nghề nghiệp thực hành (hạng III) - Mã số V.09.02.04 tối thiểu là 01 (một) năm (đủ 12 tháng).

3. Thành phần hồ sơ đăng ký dự xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp

Hồ sơ đăng ký dự xét thăng hạng chức danh giảng viên chính (hạng II) (quy định tại Điều 36 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP được sửa đổi bổ sung bởi điểm c khoản 18 Điều 1 và khoản 38 Điều 1 Nghị định số 85/2023/NĐ-CP) bao gồm các thành phần như sau:

- Sơ yếu lý lịch viên chức theo quy định hiện hành được lập chậm nhất là 30 ngày trước thời hạn cuối cùng nộp hồ sơ đăng ký dự thi thăng hạng có xác nhận của cơ quan đơn vị quản lý, sử dụng viên chức.

- Bản nhận xét, đánh giá của người đứng đầu cơ quan, đơn vị sự nghiệp công lập sử dụng viên chức hoặc của người đứng đầu cơ quan, đơn vị có thẩm quyền quản lý đơn vị sự nghiệp công lập về các tiêu chuẩn, điều kiện đăng ký dự xét theo quy định.

- Bản sao các văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của chức danh nghề nghiệp đăng ký dự xét thăng hạng;

Trường hợp yêu cầu về ngoại ngữ ở hạng chức danh nghề nghiệp xét thăng hạng không có sự thay đổi so với yêu cầu ở hạng chức danh nghề nghiệp đang giữ thì không phải nộp chứng chỉ ngoại ngữ.

Trường hợp có một trong các văn bằng, chứng chỉ:

Có bằng tốt nghiệp chuyên ngành ngoại ngữ cùng trình độ đào tạo hoặc ở trình độ đào tạo cao hơn so với trình độ đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ theo yêu cầu của vị trí việc làm dự xét

Có bằng tốt nghiệp cùng trình độ đào tạo hoặc ở trình độ đào tạo cao hơn so với trình độ đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ theo yêu cầu của vị trí việc làm dự xét, học tập ở nước ngoài hoặc học bằng tiếng nước ngoài ở Việt Nam, được cơ quan có thẩm quyền công nhận hoặc đương nhiên được công nhận theo quy định của pháp luật.

Có bằng tốt nghiệp chuyên môn chuẩn đầu ra về ngoại ngữ theo quy định có giá trị tương đương hoặc cao hơn tiêu chuẩn về ngoại ngữ theo yêu cầu của vị trí việc làm.

Có chứng chỉ tiếng dân tộc thiểu số dự tuyển vào vị trí việc làm liên quan trực tiếp đến người dân tộc thiểu số hoặc vị trí việc làm công tác tại vùng dân tộc thiểu số; là người dân tộc thiểu số dự tuyển vào vị trí việc làm liên quan trực tiếp đến người dân tộc thiểu số hoặc vị trí việc làm công tác ở vùng dân tộc thiểu số.

- Bản sao các quyết định: Tuyển dụng viên chức, hết thời gian tập sự, quyết định bổ nhiệm và xếp lương vào chức danh nghề nghiệp, nâng ngạch, thay đổi chức danh nghề nghiệp, quyết định cử đi học (nếu có), nâng lương gần nhất;

- Hồ sơ đăng ký dự thi của mỗi viên chức được bỏ vào một bì đựng riêng có kích thước 250 x 340mm theo mẫu HS09a-VC/BNV (theo quy định tại Điểm a Khoản 9 Điều 11 Thông tư số 07/2019/TT-BNV ngày 01/6/2019 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định về chế độ báo cáo thống kê và quản lý hồ sơ viên chức).

4. Chỉ tiêu, danh sách viên chức đủ tiêu chuẩn điều kiện thăng hạng và xác định người trúng tuyển

4.1. Chỉ tiêu xét thăng hạng: Theo Đề án số 3583/ĐA-SYT ngày 15/6/2026 của Sở Y tế về tổ chức xét thăng hạng chức danh giảng viên cao đẳng từ giảng viên (hạng III) lên giảng viên chính (hạng II), năm 2026 và Quyết định số 1002/QĐ-SYT ngày 16/6/2026 của Sở Y tế về việc phê duyệt chỉ tiêu thăng hạng chức danh giảng viên cao đẳng từ giảng viên (hạng III) lên giảng viên chính (hạng II), năm 2026: 14 chỉ tiêu trong đó

Từ giảng viên (hạng III) lên giảng viên chính (hạng II): 14 chỉ tiêu

4.2. Danh sách viên chức đủ tiêu chuẩn, điều kiện đăng ký dự xét thăng hạng: 14 người

(Có danh sách chi tiết kèm theo)

4.3. Xác định người trúng tuyển

Viên chức trúng tuyển trong kỳ xét thăng hạng là người đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện quy định tại Mục 2 của phần này.

5. Thông báo Kết quả thăng hạng.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày hoàn thành việc thẩm định hồ sơ xét thăng hạng và xác định danh sách người trúng tuyển, Chủ tịch Hội đồng xét thăng hạng có văn bản báo cáo Giám đốc Sở Y tế phê duyệt kết quả kỳ xét thăng hạng và danh sách viên chức trúng tuyển.

Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày có quyết định phê duyệt kết quả kỳ xét thăng hạng, Hội đồng xét thăng hạng có trách nhiệm thông báo bằng văn bản về kết quả xét thăng hạng và danh sách viên chức trúng tuyển tới cơ quan, đơn vị có viên chức dự xét thăng hạng; đồng thời thông báo công khai trên trang thông tin điện tử hoặc Cổng Thông tin điện tử của Sở Y tế.

6. Bổ nhiệm và xếp lương chức danh nghề nghiệp đối với viên chức trúng tuyển kỳ xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được danh sách viên chức trúng tuyển trong kỳ xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp, người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền hoặc người được phân cấp, ủy quyền phải thực hiện việc bổ nhiệm và xếp lương ở chức danh nghề nghiệp mới đối với viên chức trúng tuyển theo quy định.

Trường hợp viên chức đã trúng tuyển trong kỳ xét thăng hạng nhưng sau đó bị xem xét xử lý kỷ luật hoặc bị kỷ luật hoặc bị khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử thì chưa ra quyết định bổ nhiệm và xếp lương ở chức danh nghề nghiệp trúng tuyển. Khi hết thời hạn xử lý kỷ luật mà không bị kỷ luật hoặc hết thời gian thi hành quyết định kỷ luật hoặc sau khi có quyết định của cấp có thẩm quyền đối với trường hợp bị khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử thì căn cứ vào cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp đã được phê duyệt tại thời điểm xem xét, quyết định bổ nhiệm, cấp có thẩm quyền quyết định việc bổ nhiệm và xếp lương chức danh nghề nghiệp đối với viên chức trúng tuyển trong kỳ xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp. Thời điểm hưởng lương mới, thời gian xét nâng bậc lương lần sau, việc kéo dài thời gian nâng bậc lương (nếu có) thực hiện theo quy định của pháp luật.

Việc xếp lương ở chức danh nghề nghiệp mới bổ nhiệm thực hiện theo hướng dẫn tại Thông tư số 02/2007/TT-BNV ngày 25/5/2007 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn xếp lương khi nâng ngạch, chuyển ngạch, chuyển loại công chức, viên chức.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Hội đồng, các Ban giúp việc của Hội đồng

Có trách nhiệm tổ chức thực hiện các nhiệm vụ được giao theo tiến độ và trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật.

Thông báo Kế hoạch tổ chức xét thăng hạng, kế hoạch làm việc của Hội đồng để Ban Giám sát tổ chức giám sát kỳ thi theo quy định.

2. Các cơ quan đơn vị có viên chức đăng ký dự xét.

Có trách nhiệm thông báo Kế hoạch tổ chức xét thăng hạng đến các thí sinh

Căn cứ chức năng nhiệm vụ cụ thể được nêu tại Kế hoạch để tổ chức triển khai thực hiện đảm bảo chất lượng, hiệu quả và đúng tiến độ.

Đối chiếu với các điều kiện tiêu chuẩn quy định tại Kế hoạch Quyết định cử viên chức tham dự kỳ thăng hạng chức danh giảng viên cao đẳng từ giảng viên (hạng III) lên giảng viên chính (hạng II), năm 2026

Bàn giao hồ sơ viên chức dự xét theo quy định cho Hội đồng thẩm định *trước 10h ngày 18/6/2026*

3. Tổ chức xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp thông qua việc thẩm định hồ sơ của viên chức

Theo hướng dẫn tại Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ, về việc tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; Thông tư số 001/2025/TT-BNV ngày 17 tháng 3 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ ban

hành Nội quy và Quy chế tuyển dụng, nâng ngạch, xét thăng hạng công chức, viên chức;

Trên đây là Kế hoạch tổ chức xét thăng hạng chức danh giảng viên cao đẳng từ giảng viên (hạng III) lên giảng viên chính (hạng II), năm 2026, đề nghị các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện kế hoạch này.

Trong quá trình thực hiện, nếu có phát sinh các khó khăn, vướng mắc đề nghị đơn vị phản ánh về Hội đồng xét thăng hạng (thường trực Văn phòng Sở Y tế) để tổng hợp báo cáo giải quyết theo thẩm quyền./.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ (để b/c);
- Trường Cao đẳng Y tế Điện Biên;
- Lãnh đạo Sở Y tế;
- Thành viên Hội đồng;
- Thành viên Ban Giám sát;
- Trang thông tin điện tử Sở Y tế;
- Lưu: VT, HĐXTH.

**TM. HỘI ĐỒNG
CHỦ TỊCH**



**PHÓ GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ
Phạm Văn Mẫn**